**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Tiếng Việt Lớp 5**

**LTVC ĐẠI TỪ XƯNG HÔ Tiết 73**

**Thời gian thực hiện ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Luyện từ và câu: Nhận diện được đại từ xưng hô.

 Tích cực ghi lại được một tên gọi trong bài thơ “Nụ cười mang tên mùa xuân”, nhận diện được đại từ xưng hô.

 Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

 Thông qua bài biết yêu thiên nhiên, yêu quý quê hương nơi mình đang sống.

 Có ý thức tự giác làm bài tập, trả lời các câu hỏi.

 Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to.

– Audio, video clip hoặc lời bài hát “Nụ cười” (nếu có).

– Bảng phụ/ máy chiếu ghi bài thơ.

– Danh sách gợi ý truyện đọc thuộc chủ điểm “Chung sống yêu thương”, hướng dẫn tìm kiếm truyện trên internet.

– Thẻ từ, thẻ câu cho HS thực hiện các BT luyện từ và câu.

2. Học sinh

Truyện phù hợp với chủ điểm “Chung sống yêu thương” đã đọc và Nhật kí đọc sách.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 3**

**Luyện từ và câu: Đại từ xưng hô**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| 1. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP (tiếp theo) |  |
| Luyện từ và câu (35 phút) |  |
| a. Nhận diện đại từ xưng hô (20 phút)  \* Mục tiêu:  – Hợp tác với bạn để thực hiện yêu cầu.  – Rút ra được khái niệm đại từ xưng hô.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  \* Cách tiến hành: |  |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của bải tập 1.  – Tổ chức cho HS làm bài theo nhóm đôi theo kĩ thuật Khăn trải bàn.  – GV mời HS nêu yêu cầu của bải tập 2.  – Mời HS chia sẻ bài viết trước lớp.  – GV nhận xét, đánh giá hoạt động, rút ra những điều em cần ghi nhớ về đại từ xưng hô.  – Mời 1 – 2 HS nhắc lại ghi nhớ. | – HS xác định yêu cầu của BT 1.  – HS thực hiện BT trong nhóm đôi.  – 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.  *Đáp án:*  *a. Từ chỉ người nói: ta.*  *b. Từ chỉ người nghe: mi, ngươi.*  *c. Từ chỉ người, vật được nhắc tới: nó.*  – HS xác định yêu cầu của BT 2.  – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  *Đáp án: Để xưng hô.*  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động, rút ra những điều em cần ghi nhớ về đại từ xưng hô.  – 1 – 2 HS nhắc lại ghi nhớ. |
| b. Tìm đại từ xưng hô (05 phút)  \* Mục tiêu:  – Hợp tác với bạn để tìm đại từ xưng hô, danh từ dùng để xưng hô.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  \* Cách tiến hành: |  |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của bải tập.  – Tổ chức trò chơi Hái hoa tặng cô để thực hiện yêu cầu: Chia số HS trong lớp thành bốn nhóm. Mỗi nhóm đọc đoạn văn, tìm đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô rồi viết vào thẻ từ hình bông hoa và dán lên bảng. Nhóm nào hoàn thành nhanh và đúng nhất là nhóm chiến thắng.  – Mời HS chia sẻ bài viết trước lớp.  – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 3.  – HS tham gia trò chơi.  – 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.  *Đáp án:*  *+ Đại từ xưng hô: tôi.*  *+ Danh từ dùng để xưng hô: bác.*  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| c. Viết lời nói và lời đáp với một tình huống cho trước (10 phút)  \* Mục tiêu:  – Viết được lời nói và lời đáp cho một tình huống cụ thể. Chỉ ra được đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô đã sử dụng.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn.  \* Cách tiến hành: |  |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của bải tập.  – Tổ chức cho HS làm bài theo nhóm đôi. Sau đó làm bài cá nhân vào VBT, chữa bài trước lớp.  – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 4.  – HS chọn một tình huống và nói câu trong nhóm nhỏ, chỉ ra các đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô đã sử dụng, nghe bạn nhận xét, góp ý.  – HS làm bài cá nhân vào VBT.  – 1 – 2 HS chữa bài trước lớp.  Ví dụ:  *a.*  *Mượn bạn một cuốn sách:*  *- Ngày mai, cậu cho tớ mượn cuốn sách này nhé!*  *- Mai tớ cho cậu mượn.*  *Rủ em trai cùng chơi đá bóng:*  *- Em chơi đá bóng cùng anh nhé!*  *- Dạ vâng ạ*  *Mời ba mẹ dùng cơm tối:*  *- Con mời bố mẹ ăn cơm ạ!*  *b.*  *Mượn bạn một cuốn sách:*  *- Đại từ xưng hô: cậu, tớ*  *Rủ em trai cùng chơi đá bóng:*  *- Danh từ xưng hô: em, anh*  *Mời ba mẹ dùng cơm tối:*  *- Danh từ xưng hô: bố mẹ*  *- Đại từ xưng hô: con*  – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**